

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN THẾ KỶ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Nghị quyết số 05/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ ("Công ty");
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ số 29/2019/BBKP-HĐQT ngày 10/05/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty, cụ thể:

Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	79.999.892 (Bảy mươi chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, tám trăm chín mươi hai) cổ phiếu.
Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bất Động Sản Thế Kỷ.
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
Mệnh giá:	10.000 đồng.
Tổng giá trị theo mệnh giá:	799.998.920.000 (Bảy trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, chín trăm hai mươi nghìn) đồng.
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu.
Tổng giá trị chào bán:	799.998.920.000 (Bảy trăm chín mươi chín tỷ, chín

	trăm chín mươi tám triệu, chín trăm hai mươi nghìn) đồng.
Vốn điều lệ sau khi chào bán thành công:	1.599.998.920.000 (Một nghìn, năm trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, chín trăm hai mươi nghìn) đồng.
Thời gian thực hiện chào bán:	90 ngày kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản chấp thuận theo quy định.
Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng.
Tỷ lệ thực hiện quyền:	1:1
Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền mua. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
Nguyên tắc làm tròn:	Do tỉ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên không có cổ phiếu lẻ phát sinh.
Phương thức xử lý cổ phiếu do cổ đông từ chối mua:	Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phiếu còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT phát hành cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với giá phát hành không thấp hơn mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phân phối hết toàn bộ số cổ phiếu được phát hành. Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu bị từ chối mua do HĐQT quyết định trên cơ sở tham khảo các quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP và quy định về đầu tư góp vốn của công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp. Trong trường hợp HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này (cổ phiếu không phát hành hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua) thì số cổ phiếu này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.
Chào mua công khai:	Đồng ý cho Nhà đầu tư khi thực hiện mua số cổ phiếu không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công



khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

Hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được phát hành cho các Nhà đầu tư khác theo phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định.

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: 50%.

Điều 2. Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, cụ thể:

1. Nghị quyết số 05/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty thông qua phương án phát hành cổ phần để tăng vốn Điều lệ Công ty;
2. Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
3. Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng;
4. Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng;
5. Cam kết ngành nghề kinh doanh có điều kiện;
6. Cam kết tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài;
7. Tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài;
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp gần nhất;
9. Báo cáo tài chính năm 2017, 2018;
10. Văn bản ngân hàng xác nhận tài khoản phong tỏa;
11. Điều lệ Công ty;
12. Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;
13. Báo cáo sử dụng vốn của đợt chào bán gần nhất;
14. Các tài liệu khác.

Điều 3. Thông qua các nội dung ủy quyền:

Giao và Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành theo thẩm quyền bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;
2. Quyết định thời gian thực hiện chào bán cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
3. Chủ trì việc sửa đổi các tài liệu thuộc hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;
4. Phê duyệt các tài liệu sửa đổi hoặc bổ sung thuộc hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;
5. Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết này;
6. Phê duyệt các hồ sơ liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ;
7. Thực hiện các công việc khác có liên quan đến hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu và quá trình triển khai phương án chào bán cổ phiếu.

Điều 4. Hiệu lực và thi hành:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KTNB;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *aw*



Nguyễn Trung Vũ

